

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Diệp Thị Ánh N– Sinh năm: 1998.

Trú tại: Số 76 đường Mai Am, phường T, quận H, Tp Đ;

- Bị đơn: Nguyễn Thanh T – Sinh năm: 1994.

Trú tại: Tổ 42 phường Mân T, quận S, Tp Đ;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Diệp Thị Ánh N và ông Nguyễn Thanh T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Diệp Thị Ánh N và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31 tại UBND phường M, quận S, thành phố Đ cấp ngày 29.3.2017).

- Về nuôi con chung: Bà Diệp Thị Ánh N và ông Nguyễn Thanh T xác định có 01 con chung, tên là: Nguyễn Lê Thanh T– sinh ngày 16.10.2017. Ly hôn, ông T và bà N thỏa thuận, thống nhất giao con Nguyễn Lê Thanh T cho bà Nhật được trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ ngày 01.8.2018.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Bà Diệp Thị Ánh N và ông Nguyễn Thanh T xác nhận không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà Diệp Thị Ánh N và ông Nguyễn Thanh T xác định không có nợ chung.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng bà Diệp Thị Ánh N và ông Nguyễn Thanh T phải chịu, án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng ông Nguyễn Thanh T phải chịu nhưng bà Diệp Thị Ánh N tự nguyện nộp thay và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Diệp Thị Ánh N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Tp. Đ theo biên lai số 008729 ngày 18.5.2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận S;
- Đường sự;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường M, quận S, tp Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG

